

Số: 2914/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 17 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Trung tâm Khoa học và Công nghệ
thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 04 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí thường xuyên;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/BKHCN ngày 01 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ thuộc ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Thông tư số 06/2022/TT-BKHCN ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực thông tin, thống kê, thư viện khoa học và công nghệ;

Căn cứ Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 22 tháng 9 năm 2022 của HĐND tỉnh về danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 2698/QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt Đề án thành lập Trung tâm Khoa học và Công nghệ trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ trên cơ sở hợp nhất Trung tâm Ứng dụng Tiến bộ Khoa học và Công nghệ, Trung tâm Thông tin và Thống kê Khoa học và Công nghệ và Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường - Chất lượng;

Căn cứ Quyết định số 2699/QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc thành lập Trung tâm Khoa học và Công nghệ thuộc Sở Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 3906/QĐ-UBND ngày 22 tháng 10 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc sửa đổi một số nội dung tại Điều 2, Quyết định số 2699/QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Trung tâm Khoa học và Công nghệ thuộc Sở Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 26/2023/QĐ-UBND ngày 08 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 103/TTr-SKHCHN ngày 13 tháng 11 năm 2023 về việc phê duyệt Quyết định ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khoa học và Công nghệ thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khoa học và Công nghệ thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và bãi bỏ Quyết định số 15/QĐ-SKHCHN ngày 13 tháng 01 năm 2020 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của Trung tâm Khoa học và Công nghệ thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ Sở, Giám đốc Trung tâm Khoa học và Công nghệ và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Chánh, PCVP UBND tỉnh (KGVX);
- Lưu: VT, KGVX.



Võ Tấn Đức



Đồng Nai, ngày 17 tháng 11 năm 2023

QUY ĐỊNH

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khoa học và Công nghệ thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai

(Kèm theo Quyết định số 14/QĐ-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định này quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khoa học và Công nghệ thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai (sau đây gọi là Trung tâm).

2. Đối tượng áp dụng: Toàn thể viên chức và người lao động của Trung tâm Khoa học và Công nghệ.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Trung tâm

1. Viên chức của Trung tâm có trách nhiệm chấp hành sự phân công và điều động trực tiếp của Giám đốc và các Phó Giám đốc Trung tâm (hoặc gián tiếp thông qua Trưởng, Phó các phòng thuộc Trung tâm); mọi sự bất đồng ý kiến phải đưa ra thảo luận hoặc được giải quyết theo trình tự từ bộ phận đến Trung tâm theo nguyên tắc tập trung dân chủ.

2. Viên chức của Trung tâm có trách nhiệm tham gia và đóng góp ý kiến cho lãnh đạo Trung tâm; tích cực tham mưu xây dựng kế hoạch, tổ chức và hoạt động của bộ phận để hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Viên chức trong Trung tâm chấp hành nghiêm quy định về tiếp nhận, sử dụng, cung cấp thông tin, tài liệu cơ quan và quy chế phát ngôn theo đúng chức năng, thẩm quyền do cơ quan quy định.

Điều 3. Tên giao dịch và trụ sở của Trung tâm

1. Tên giao dịch:

a) Tiếng Việt: **Trung tâm Khoa học và Công nghệ.**

(Viết tắt tiếng Việt: **TKC**)

b) Tiếng Anh: **THE SCIENCE AND TECHNOLOGY CENTER**

(Viết tắt tiếng Anh: **DONASTC**)

2. Trụ sở làm việc

a) Địa chỉ trụ sở chính: số 1597 Phạm Văn Thuận, phường Thống Nhất, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

b) Địa chỉ trụ sở khu dịch vụ kỹ thuật: số 2/1 đường kênh Bà Ký, khu phố Phước Kiểng, thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

Điện thoại: 0251.8820085;

fax: 0251.3817350;

Email: tkcdongnai@gmail.com

website: <http://www.tkcdongnai.gov.vn>

Chương II

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 4. Vị trí và chức năng

1. Vị trí.

a) Trung tâm Khoa học và Công nghệ trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai là một tổ chức khoa học và công nghệ công lập, hoạt động theo cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập.

b) Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu, có tài khoản tiền gửi tại Ngân hàng và Kho bạc Nhà nước; chịu sự chỉ đạo quản lý trực tiếp về tổ chức và hoạt động của Sở Khoa học và Công nghệ theo quy định về phân cấp quản lý.

c) Trung tâm có logo biểu tượng riêng được đăng ký bảo hộ theo quy định.

2. Chức năng:

a) Nghiên cứu ứng dụng, triển khai, chuyển giao công nghệ, dịch vụ khoa học và công nghệ.

b) Thông tin, thống kê khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo phục vụ công tác quản lý nhà nước.

c) Thực hiện các hoạt động sự nghiệp và dịch vụ kỹ thuật về tiêu chuẩn, đo lường, năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa, mã số, mã vạch phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước và nhu cầu của tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

d) Thực hiện các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ.

đ) Thực hiện dịch vụ sự nghiệp công không sử dụng ngân sách nhà nước theo khoản 1 Điều 6 Nghị định 60/2021/NĐ-CP có quy định danh mục dịch vụ sự nghiệp công không sử dụng ngân sách nhà nước.

e) Thực hiện các hoạt động dịch vụ khác được công nhận, chỉ định của các Bộ, ngành liên quan theo quy định.

Điều 5. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Lĩnh vực nghiên cứu, ứng dụng và triển khai các tiến bộ khoa học và công nghệ vào hoạt động sản xuất kinh doanh và đời sống, kinh tế, xã hội:

a) Tham gia xây dựng các văn bản pháp luật, các chương trình, kế hoạch về ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ tại địa phương; xây dựng chương trình, kế hoạch nhiệm vụ dài hạn, hằng năm và tổ chức triển khai thực hiện sau khi được phê duyệt; tổ chức theo dõi, đánh giá, tổng kết, báo cáo định kỳ về hoạt động ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ tại địa phương.

b) Tổ chức hoạt động hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến cơ chế, chính sách khuyến khích ứng dụng, chuyển giao và đổi mới công nghệ trong phạm vi, chức năng nhiệm vụ được giao.

c) Tổ chức nghiên cứu, triển khai ứng dụng thành tựu khoa học và công nghệ trong và ngoài nước vào các lĩnh vực sản xuất, đời sống và bảo vệ môi trường.

d) Tổ chức thực hiện các dự án sản xuất thử nghiệm; đào tạo, chuyển giao, thương mại hóa và nhân rộng các kết quả của đề tài và dự án sản xuất thử nghiệm.

đ) Tổ chức thực hiện các hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử phục vụ phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn.

e) Lựa chọn các tiến bộ kỹ thuật và tổ chức khảo nghiệm để hoàn thiện quy trình kỹ thuật phù hợp với điều kiện địa phương đối với các sản phẩm mới.

g) Tổ chức xây dựng, lắp đặt và chế tạo thiết bị, sản xuất các sản phẩm hoặc các công trình phục vụ sản xuất và đời sống sau khi nghiên cứu thành công hoặc nhận chuyển giao công nghệ từ các tổ chức khoa học và công nghệ trong và ngoài nước.

h) Thực hiện một số nhiệm vụ thường xuyên, các hoạt động sự nghiệp phục vụ công tác quản lý nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ; thực hiện dịch vụ đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao chuyên môn nghiệp vụ; thực hiện các hoạt động tư vấn, môi giới, xúc tiến chuyển giao công nghệ và cung cấp các dịch vụ khoa học và công nghệ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.

i) Quản lý về công tác tổ chức, nhân sự, tài chính, tài sản của Trung tâm theo quy định của pháp luật, phân cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và của Sở Khoa học và Công nghệ.

k) Tham gia và tổ chức thực hiện các hoạt động trình diễn, kết nối cung cầu công nghệ; tổ chức hội nghị, hội thảo, triển lãm giới thiệu quảng bá công nghệ và kinh doanh các sản phẩm công nghệ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.

l) Xây dựng và cung cấp dữ liệu về công nghệ, chuyên gia công nghệ phục vụ công tác quản lý và hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ; tổ chức đào tạo, tập huấn chuyển giao các tiến bộ khoa học kỹ thuật đến người dân; tổ chức các cuộc tham quan các mô hình ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong và ngoài tỉnh.

m) Xây dựng các mô hình trình diễn về ứng dụng các công nghệ mới, các kỹ thuật tiên bộ và phổ biến nhân rộng phù hợp với địa phương.

n) Xác định nhu cầu cần hoàn thiện kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, nhu cầu ứng dụng, đổi mới và chuyển giao công nghệ tại địa phương; thực hiện các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp và người dân đổi mới công nghệ.

o) Thực hiện hoạt động hợp tác quốc tế, hợp tác nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.

p) Dịch vụ tư vấn hồ sơ cấp phép vận chuyển hóa chất và tư vấn hồ sơ cấp phép sử dụng thiết bị phát tia X; dịch vụ đào tạo, huấn luyện An toàn bức xạ trong y tế và công nghiệp và dịch vụ đọc liều kế.

2. Lĩnh vực thông tin, thống kê khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo:

a) Tổ chức và thực hiện xử lý, phân tích, tổng hợp và cung cấp thông tin khoa học và công nghệ, thông tin, số liệu thống kê khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phục vụ lãnh đạo, quản lý nhà nước của địa phương; xuất bản và cung cấp các xuất bản phẩm định kỳ, ấn phẩm chuyên đề, tạp chí, bản tin thuộc lĩnh vực thông tin, thống kê khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

b) Tổ chức thu thập, đăng ký, lưu giữ và công bố thông tin kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của địa phương theo quy định.

c) Khai thác, tra cứu và cung cấp các nguồn tin khoa học và công nghệ trong nước và nước ngoài để phục vụ cho công tác xác định, tuyển chọn, thực hiện và đánh giá, nghiệm thu các nhiệm vụ khoa học và công nghệ và các nhiệm vụ khác cho các chương trình, đề án quan trọng của địa phương, phục vụ nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo, phục vụ phát triển kinh tế-xã hội của địa phương.

d) Xây dựng và phát triển hạ tầng thông tin khoa học và công nghệ; tham gia xây dựng, cập nhật và khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học và công nghệ; xây dựng, quản lý, kết nối và chia sẻ các cơ sở dữ liệu về khoa học và công nghệ của địa phương bảo đảm việc tích hợp, trao đổi, chia sẻ dữ liệu đồng bộ, thống nhất.

đ) Đầu mối kết nối triển khai các dự án của Hệ tri thức Việt số hóa tại địa phương. Triển khai xây dựng các dự án dữ liệu của địa phương; phát triển, tích hợp hệ thống dữ liệu và thông tin quản lý của địa phương trong các lĩnh vực như: giáo dục, nông nghiệp, y tế, khoa học và công nghệ, văn hoá... và chia sẻ công khai trên Hệ tri thức Việt số hóa để cộng đồng khai thác, sử dụng.

e) Thiết lập, triển khai và kết nối Mạng VinaREN, các mạng thông tin khoa học và công nghệ khác; ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông, phương tiện kỹ thuật tiên tiến trong hoạt động thông tin, thống kê khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; quản lý cổng thông tin điện tử của Sở Khoa học và Công nghệ, cổng thông tin điện tử về khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo của tỉnh.

g) Tổ chức thực hiện chế độ báo cáo thống kê ngành khoa học và công nghệ tại địa phương.

h) Tham gia tổ chức thực hiện các cuộc điều tra thống kê khoa học và công nghệ thuộc Chương trình điều tra thống kê quốc gia và ngoài Chương trình điều tra thống kê quốc gia tại địa phương; tổ chức triển khai các cuộc điều tra thống kê khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của địa phương; tổng hợp, xử lý, phân tích, cập nhật vào cơ sở dữ liệu về các cuộc điều tra thống kê khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thuộc phạm vi quản lý của địa phương; phổ biến, công bố kết quả điều tra thống kê khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của địa phương.

i) Tổ chức và thực hiện phổ biến thông tin khoa học và công nghệ, thông tin thống kê khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của địa phương; phối hợp các cơ quan truyền thông đại chúng đưa tri thức khoa học đến với mọi đối tượng; cung cấp thông tin khoa học và công nghệ phục vụ phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

k) Tổ chức và phát triển nguồn tin khoa học và công nghệ của địa phương; bổ sung sách, báo, tài liệu dưới các hình thức như mua, tặng, trao đổi; tổ chức và phát triển công tác thư viện, thư viện điện tử, thư viện số, mạng thông tin khoa học và công nghệ của địa phương; tham gia Liên hợp thư viện Việt Nam về các nguồn tin khoa học và công nghệ.

l) Tổ chức, phối hợp tổ chức và tham gia Chợ công nghệ và thiết bị (Techmart), kết nối cung - cầu công nghệ (Techdemo), Ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (Techfest), các trung tâm, sàn giao dịch thông tin công nghệ trực tiếp và trên mạng Internet, triển lãm, hội chợ khoa học và công nghệ trong và ngoài nước. Thu thập, cung cấp thông tin công nghệ, các sản phẩm và dịch vụ thông tin khoa học và công nghệ; thông tin kết quả nghiên cứu ứng dụng, các tiến bộ kỹ thuật tại địa phương; thông tin về các chuyên gia tư vấn khoa học và công nghệ.

m) Thực hiện, phối hợp thực hiện nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

n) Tổ chức, tham gia tổ chức các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, đào tạo, huấn luyện, truyền thông, nâng cao năng lực cho các doanh nghiệp, dự án, tổ chức, cá nhân có nhu cầu về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh và khu vực; kết nối hệ sinh thái, mạng lưới khởi nghiệp; sự kiện, hội nghị, hội thảo do Bộ Khoa học và Công nghệ, các đơn vị trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ, sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức hằng năm về lĩnh vực thông tin, thống kê khoa học và công nghệ; lĩnh vực đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

o) Cung cấp các dịch vụ đào tạo huấn luyện, tập huấn các kiến thức về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; tổ chức kết nối mạng lưới nhà đầu tư, quỹ đầu tư, cố vấn khởi nghiệp và các dịch vụ khác liên quan.

p) Thực hiện phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của tỉnh: nghiên cứu, đề xuất, xây dựng và tổ chức thực hiện chính sách hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp; xây dựng nền tảng thông tin, cơ sở dữ liệu về hoạt động, nhu cầu của các chương trình, đề án hỗ trợ khởi nghiệp; tổng hợp, đánh giá, công nhận, công bố dữ liệu chuyên gia, cố vấn, nhà đầu tư thiên thần cho khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên Cổng thông tin khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia; đầu mối thu hút, liên kết chuyên gia về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong nước và quốc tế.

q) Thực hiện quản lý vận hành, khai thác cơ sở vật chất kỹ thuật của Khu làm việc chung và đào tạo khởi nghiệp phục vụ cho các hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo bao gồm: cung cấp không gian làm việc, trưng bày, triển lãm, thử nghiệm công nghệ, sản phẩm mới... và các điều kiện kỹ thuật cần thiết cho các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo...; xây dựng và quản trị hạ tầng thông tin, quản trị hạ tầng công nghệ thông tin khoa học và công nghệ của Khu làm việc và đào tạo khởi nghiệp; giới thiệu, trưng bày, cung cấp các sản phẩm khoa học và công nghệ.

r) Cung cấp các dịch vụ, tư vấn liên quan đến hoạt động của các công ty khởi nghiệp theo quy định của pháp luật.

s) Hỗ trợ các thủ tục pháp lý, liên kết và phát triển thị trường, thử nghiệm và phát triển sản phẩm mẫu, cung cấp thông tin dữ liệu cho các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, cá nhân khởi nghiệp tiếp cận các nguồn vốn mạo hiểm, vốn thiên thần và các nguồn vốn khác.

t) Tổ chức, phối hợp tổ chức tham quan, học tập, hợp tác chia sẻ kinh nghiệm về các mô hình hoạt động thông tin, thống kê khoa học và công nghệ; tổ chức, thực hiện và cung cấp các sản phẩm và dịch vụ phục vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, giáo dục và đào tạo, sản xuất, kinh doanh theo yêu cầu của xã hội trong lĩnh vực thông tin, thống kê khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và các lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật.

u) Thực hiện chức năng đầu mối thông tin khoa học và công nghệ cấp tỉnh.

v) Quản lý, vận hành Sàn giao dịch công nghệ và thiết bị Đồng Nai; quản lý, vận hành hệ thống nguồn tin khoa học và công nghệ Đồng Nai.

x) Xây dựng và vận hành hệ thống thông tin và truyền thông khoa học và công nghệ; xây dựng duy trì và phát triển cổng thông tin Khoa học và Công nghệ.

y) Dịch vụ thông tin, truyền thông và phổ biến kiến thức (sản xuất phim, phóng sự, tin bài), phổ biến kiến thức khoa học và công nghệ; dịch vụ xây dựng, vận hành các kênh truyền thông phục vụ cho khoa học và công nghệ.

3. Lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa:

a) Thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, các chương trình, quy hoạch, kế hoạch hoạt động sự nghiệp về tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa và năng suất sau khi được cấp có thẩm quyền ban hành.

b) Thiết lập, duy trì, bảo quản và khai thác các chuẩn đo lường của địa phương.

c) Thực hiện hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường trong các lĩnh vực và phạm vi đã đăng ký, được chỉ định; cung cấp dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa phương tiện đo, chuẩn đo lường, thiết bị thí nghiệm, vật liệu, dụng cụ, thiết bị điện theo quy định của pháp luật.

d) Thực hiện hoạt động tư vấn, đào tạo, hỗ trợ tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp về hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế.

đ) Thực hiện hoạt động thử nghiệm, giám định chất lượng sản phẩm, hàng hóa phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước và yêu cầu của các tổ chức, cá nhân.

e) Thực hiện hoạt động tư vấn, chứng nhận sản phẩm, hàng hóa phù hợp tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước và yêu cầu của các tổ chức, cá nhân.

g) Thực hiện tư vấn xây dựng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng và các công cụ cải tiến nâng cao năng suất chất lượng cho các tổ chức, cơ quan, doanh nghiệp.

h) Thực hiện các hoạt động trợ giúp việc công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình và môi trường.

i) Thực hiện các hoạt động phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện kiểm tra, thanh tra chuyên ngành về tiêu chuẩn, đo lường, nhãn hàng hóa, chất

lượng sản phẩm, hàng hóa lưu thông trên địa bàn địa phương, hàng hóa xuất khẩu, hàng hóa nhập khẩu, mã số mã vạch theo sự phân công, phân cấp hoặc ủy quyền của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

k) Thực hiện các hoạt động trợ giúp các đơn vị, tổ chức tham gia Giải thưởng chất lượng quốc gia; ứng dụng công nghệ mã số, mã vạch.

l) Tham gia xây dựng quy chuẩn kỹ thuật của địa phương.

m) Tổ chức, tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng, TBT và năng suất.

n) Thực hiện áp dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và năng suất.

o) Tổ chức thực hiện các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giới thiệu, quảng bá về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, mã số mã vạch, năng suất và chất lượng tại địa phương.

p) Tổ chức tham quan, học tập, hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm về tiêu chuẩn, đo lường, năng suất và chất lượng.

q) Thực hiện hợp tác quốc tế, công tác thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo phân công, phân cấp của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

r) Thực hiện các hoạt động kỹ thuật khác về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và năng suất phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao.

s) Thực hiện việc nghiên cứu, chế tạo và kinh doanh các thiết bị, phương tiện đo, mẫu chuẩn, chuẩn đo lường.

t) Đánh giá giám sát và hợp tác, liên kết với đơn vị chứng nhận phù hợp để tổ chức đánh giá phù hợp, chứng nhận sản phẩm phù hợp tiêu chuẩn trong các lĩnh vực và phạm vi được phân công, chỉ định theo quy định của pháp luật; dịch vụ đánh giá chứng nhận hệ thống quản lý.

u) Hợp tác, liên danh, liên kết với các cơ quan, tổ chức trong và ngoài tỉnh để cung cấp các dịch vụ, kỹ thuật trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.

4. Thực hiện các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ:

a) Dịch vụ hoạt động khoa học và công nghệ.

b) Dịch vụ lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng (bao gồm tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật).

c) Dịch vụ lĩnh vực sở hữu trí tuệ.

d) Dịch vụ phát triển tìm lực khoa học và công nghệ (bao gồm thông tin khoa học và công nghệ).

đ) Dịch vụ lĩnh vực năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân.

e) Quan trắc phóng xạ môi trường.

g) Thực hiện các dịch vụ công về kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo, chuẩn đo lường phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước.

h) Thử nghiệm, kiểm định, giám định, chứng nhận sự phù hợp của sản phẩm, hàng hóa, quá trình sản xuất, cung ứng dịch vụ, môi trường trong lĩnh vực và phạm vi được công nhận hoặc chỉ định phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra, quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và các cá nhân, tổ chức trong và ngoài tỉnh.

i) Tổ chức thực hiện các hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử phục vụ phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn.

k) Lĩnh vực thông tin, thống kê, thư viện khoa học và công nghệ.

l) Xây dựng, thẩm định các tiêu chuẩn cơ sở, quy chuẩn kỹ thuật địa phương.

m) Phổ biến, hướng dẫn áp dụng tiêu chuẩn cơ sở, tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực, tiêu chuẩn nước ngoài; quy chuẩn kỹ thuật địa phương, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia.

n) Thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến hoạt động nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

o) Tư vấn xây dựng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

p) Dịch vụ tư vấn, hướng dẫn tham gia tổ chức Giải thưởng chất lượng quốc gia.

5. Thực hiện Dịch vụ sự nghiệp công không sử dụng ngân sách nhà nước tại khoản 1 Điều 6 Nghị định 60/2021/NĐ-CP có quy định danh mục dịch vụ sự nghiệp công không sử dụng ngân sách nhà nước.

a) Dịch vụ không thuộc danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước quy định tại Điều 1 Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 22 tháng 9 năm 2022 của HĐND tỉnh về danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

b) Dịch vụ do đơn vị sự nghiệp công cung cấp từ hoạt động sản xuất kinh doanh, liên doanh liên kết phù hợp với lĩnh vực chuyên môn của đơn vị để đáp ứng nhu cầu của xã hội theo quy định của pháp luật có liên quan.

6. Các dịch vụ khác được công nhận, chỉ định của các Bộ, ngành

a) Lĩnh vực sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Tư vấn, kiểm toán năng lượng.

- Thực hiện các chương trình, dự án về tiết kiệm năng lượng; tư vấn và chuyển giao công nghệ, thiết bị tiết kiệm năng lượng, công nghệ thân thiện với môi trường.

- Cung cấp thông tin, quảng bá về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; thực hiện khảo sát, thống kê và đánh giá hiện trạng sử dụng các loại năng lượng và các dịch vụ khác về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Thử nghiệm hiệu suất năng lượng cho các thiết bị bắt buộc phải thực hiện theo yêu cầu của pháp luật.

- Tư vấn thực hiện biện pháp tiết kiệm năng lượng đối với cơ sở sử dụng năng lượng; tư vấn các hệ thống quản lý năng lượng tiên tiến.

b) Cung cấp các dịch vụ về sở hữu trí tuệ; đại diện sở hữu công nghiệp.

c) Quan trắc môi trường, môi trường lao động.

d) Thực hiện dịch vụ kiểm tra, kiểm định về an toàn bức xạ; lập báo cáo đánh giá an toàn bức xạ; tư vấn thiết kế và cung cấp thiết bị về an toàn bức xạ; kiểm tra không phá hủy; huấn luyện an toàn lao động, vệ sinh lao động; kiểm định kỹ thuật an toàn lao động; chiếu xạ công nghiệp và chiếu xạ thực phẩm.

7. Thực hiện các dịch vụ công khác trong lĩnh vực khoa học và công nghệ theo quy định.

8. Nhiệm vụ thông qua tuyển chọn, đấu thầu: Căn cứ vào danh mục các nhiệm vụ khoa học công nghệ do Bộ Khoa học và Công nghệ, các Bộ, ngành và Sở Khoa học và Công nghệ công bố hàng năm, Trung tâm tự quyết định việc tham gia tuyển chọn, đấu thầu thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Nhà nước và biện pháp tổ chức thực hiện.

9. Nhiệm vụ do các cơ quan nhà nước giao hoặc đặt hàng trực tiếp: Trung tâm tự chủ động và chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ đúng chất lượng và thời gian theo các yêu cầu đã quy định trong hợp đồng.

10. Nhiệm vụ do các tổ chức, cá nhân đặt hàng: Trung tâm được chủ động khai thác và ký hợp đồng thực hiện các nhiệm vụ do các tổ chức, cá nhân đặt hàng. Nội dung hợp đồng nghiên cứu khoa học, hợp đồng chuyển giao công nghệ, hợp đồng dịch vụ khoa học công nghệ, hợp đồng cung cấp hàng hóa, và các loại hợp đồng kinh tế khác do Trung tâm tự thỏa thuận với các đối tác trên cơ sở phù hợp với khả năng, lĩnh vực chuyên môn và không trái pháp luật.

11. Ký hợp đồng thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ, dịch vụ khoa học và công nghệ với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; hợp tác, liên danh, liên kết, nhận tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để thực hiện các nhiệm vụ của Trung tâm.

12. Trực tiếp quyết định việc mời chuyên gia, các nhà khoa học nước ngoài vào Việt Nam; cử cán bộ ra nước ngoài công tác theo quy định hiện hành.

13. Quyết định việc đầu tư phát triển từ vốn vay, vốn huy động các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, từ quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của Trung tâm.

14. Được tự chủ về tài chính, chủ động bố trí kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng và nhiệm vụ được giao, chủ động thực hiện chế độ hợp đồng lao động theo quy định của Bộ luật Lao động phù hợp với khối lượng công việc và khả năng tài chính của Trung tâm.

15. Thực hiện các nhiệm vụ khác được Giám đốc Sở giao.

Chương III **CƠ CẤU TỔ CHỨC**

Điều 6. Lãnh đạo Trung tâm

Lãnh đạo Trung tâm Khoa học và Công nghệ gồm có Giám đốc và 03 Phó Giám đốc. Trung tâm được tổ chức và làm việc theo chế độ thủ trưởng do Giám đốc Trung tâm lãnh đạo và các Phó Giám đốc Trung tâm giúp việc:

1. Giám đốc Trung tâm do Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ quyết định bổ nhiệm. Giám đốc Trung tâm chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về mọi hoạt động của Trung tâm với vai trò là người đứng đầu và chịu trách nhiệm về các lĩnh vực trực tiếp phụ trách.

2. Phó Giám đốc Trung tâm do Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ quyết định bổ nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm. Phó Giám đốc Trung tâm chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được Giám đốc Trung tâm phân công.

3. Trường hợp Giám đốc Trung tâm vắng mặt, một Phó Giám đốc Trung tâm được ủy quyền của Giám đốc Trung tâm điều hành và giải quyết toàn bộ công việc thuộc thẩm quyền của Giám đốc Trung tâm.

Trường, Phó các phòng trực thuộc Trung tâm do Giám đốc Trung tâm bổ nhiệm theo quy định.

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, khen thưởng, kỷ luật Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm được thực hiện theo quy định phân công, phân cấp quản lý cán bộ, viên chức của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai và phù hợp với tiêu chuẩn, chức danh theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Cơ cấu tổ chức

1. Trung tâm có 11 phòng chuyên môn, cụ thể gồm:

- a) Phòng Hành chính - Tổng hợp.
- b) Phòng Kinh doanh.
- c) Phòng Kỹ thuật An toàn.
- d) Phòng Chiếu xạ Hạt nhân.
- đ) Phòng Tư vấn và Đào tạo.
- e) Phòng Hoá - Lý.
- g) Phòng Khối lượng - Dung tích.
- h) Phòng Nhiệt - Điện.
- i) Phòng Thông tin Khoa học và Công nghệ.
- k) Phòng Thống kê Khoa học và Công nghệ.
- l) Phòng Cơ sở dữ liệu Khoa học và Công nghệ.

2. Trường hợp cần thiết, Trung tâm có thể chia tách, đổi tên hoặc thành lập các Phòng chức năng trực thuộc Trung tâm để đáp ứng yêu cầu công việc; quy trình thực hiện đảm bảo đúng thẩm quyền theo quy định.

3. Các phòng có Trưởng phòng, Phó trưởng phòng giúp Giám đốc Trung tâm quản lý viên chức, người lao động và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của phòng.

4. Chức năng, nhiệm vụ cụ thể của các phòng chuyên môn thuộc Trung tâm do Giám đốc Trung tâm quy định.

Điều 8. Quản lý, tuyển dụng và sử dụng nhân sự

1. Trung tâm được quyết định vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc phù hợp với chức năng, nhiệm vụ

được giao, trên cơ sở bảo đảm việc làm và thu nhập ổn định cho số người làm việc tại Trung tâm theo quy định hiện hành.

2. Trên cơ sở vị trí việc làm, Trung tâm xây dựng kế hoạch tuyển dụng viên chức, yêu cầu xác định rõ thời gian và hình thức tuyển dụng; đồng thời xây dựng kế hoạch sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng viên chức tương ứng với kế hoạch tuyển dụng.

3. Căn cứ vào kế hoạch tuyển dụng, Giám đốc Trung tâm quyết định việc tuyển dụng viên chức theo hình thức thi tuyển hoặc xét tuyển tùy theo đặc điểm chuyên môn của từng lĩnh vực cần tuyển dụng và điều kiện cụ thể của Trung tâm. Việc tuyển dụng viên chức phải đảm bảo đúng quy định và yêu cầu về tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ, phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức của người cần tuyển theo quy định của pháp luật về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức trong các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện;

4. Người trúng tuyển qua tuyển dụng được Giám đốc Trung tâm quyết định bổ nhiệm vào ngạch và xếp lương theo ngạch bậc đúng quy định của nhà nước đối với hạng chức danh nghề nghiệp và tương đương.

5. Căn cứ hướng dẫn tự chủ về nhân sự của cơ quan quản lý, Giám đốc Trung tâm quyết định tuyển dụng, quản lý, sử dụng, bổ nhiệm, miễn nhiệm thực hiện chính sách, chế độ đối với viên chức và ký hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc theo quy định hiện hành.

Chương IV **QUAN HỆ CÔNG TÁC**

Điều 9. Đối với Sở Khoa học và Công nghệ

1. Trung tâm Khoa học và Công nghệ được Sở Khoa học và Công nghệ giao nhiệm vụ bằng Quyết định kèm theo kinh phí thông qua các dịch vụ công, hợp đồng trách nhiệm hoặc các loại hình giao nhiệm vụ khác theo quy định.

2. Trung tâm chịu sự quản lý và chỉ đạo của Sở Khoa học và Công nghệ theo đúng thẩm quyền quy định.

3. Trung tâm có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ theo kế hoạch được giao hàng năm, hàng quý, hàng tháng và đột xuất do Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ giao.

4. Trung tâm thực hiện đầy đủ nghĩa vụ báo cáo thường xuyên, đột xuất theo yêu cầu về Sở Khoa học và Công nghệ liên quan đến các hoạt động.

5. Trung tâm được phép đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ cung cấp tài chính và các điều kiện liên quan khác theo từng nội dung công việc do Sở giao thông qua các loại hình nhiệm vụ.

6. Trung tâm có mối quan hệ phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ được giao đối với các phòng chuyên môn thuộc Sở Khoa học và Công nghệ.

Điều 10. Đối với tổ chức, cá nhân có liên quan

Trung tâm hợp tác chặt chẽ với các cơ quan, tổ chức, cá nhân bên ngoài Sở Khoa học và Công nghệ, đặc biệt với các bộ phận chức năng thuộc Vụ, Tổng cục,

Cục chức năng thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ; các Trường Đại học, Viện nghiên cứu; các tổ chức khoa học và công nghệ trong nước và các tổ chức quốc tế phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Trách nhiệm thực hiện

1. Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ chỉ đạo Trung tâm Khoa học và Công nghệ; các phòng chuyên môn thuộc Sở và các tổ chức, cá nhân liên quan trong việc tổ chức, thực hiện quy định này.

2. Giám đốc Trung tâm Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm phổ biến đầy đủ nội dung quy định này đến toàn bộ viên chức, người lao động của Trung tâm; phân công cho các phòng trực thuộc và viên chức, người lao động trong Trung tâm để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Điều 12. Sửa đổi, bổ sung

Trong quá trình tổ chức thực hiện, trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu trong quy định này có sửa đổi, bổ sung hoặc được thay thế thì áp dụng theo các văn bản hoặc quy định pháp luật mới ban hành (trừ trường hợp pháp luật có quy định khác)./.